

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 179/2024/HS-ST
Ngày 20-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Hoan và bà Vũ Thị Dinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Ông Tô Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2022/HSST-QĐ ngày 29 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

01. Nguyễn Tiến H, sinh ngày 28/6/2001 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1967; Bị cáo có vợ là Đoàn Thị Thu P, sinh năm 2001; có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 14/6/2024 đến ngày 20/6/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. (Bị cáo được trích xuất có mặt)

02. Ngô Mạnh D, sinh ngày 11/9/1997 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Xuân L1, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1975; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/5/2015 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T khởi tố về tội Cố ý gây thương tích, đến ngày 23/11/2015 được đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố, sau đó đã thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35/QĐ-XPHC ngày 23/11/2015 xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi trên, đã chấp hành xong ngày 23/12/2015; Ngày 07/11/2020 có hành vi gây rối trật tự công cộng, đến ngày 21/01/2021 bị Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 4.000.000 đồng, cùng ngày D đã chấp hành xong; Ngày 06/7/2022 Chủ tịch UBND huyện T xử phạt hành chính 15.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép

vũ khí thô sơ; Bản án số 101/2022/HSST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử tội “Đánh bạc”, phạt 15 tháng tù, phạt bổ sung 10.000.000 đồng, truy thu 22.000.000 đồng tiền đánh bạc, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Ngày 24/9/2023 chấp hành xong hình phạt tù; **đến nay đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và phạt bổ sung, chưa chấp hành số tiền tịch thu sung quỹ nhà nước 22.000.000 đồng.** Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

03. Trần Đức A, sinh ngày 20/8/2000 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Trần Đức M, sinh năm 1965** và bà Bùi Thị T, sinh năm 1970; Bị cáo có vợ là Phí Thị Huyền A1, sinh năm 2005; Bị cáo có 01 con sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tháng 2/2019 đến tháng 01/2021 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn A, V, Quân chủng Hải quân; Tại bản án số 101/2022/HSST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 7.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/6/2022 tại khu vực thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện T phát hiện Ngô Mạnh D có biểu hiện nghi vấn mua bán vũ khí thô sơ qua mạng xã hội, tiến hành kiểm tra tổ công tác đã thu giữ của D 01 kiện hàng bên trong có 01 thanh đao gắn tuýp sắt và 01 dao (dao mèo). Trong quá trình làm việc, ngoài hành vi trên D còn tự thú về hành vi sử dụng hai số cuối của các giải xổ số kiến thiết miền B để đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề qua ứng dụng Zalo với Trần Đức A và Nguyễn Tiến H. Cùng ngày Trần Đức A đã tự nguyện đến Công an huyện T đầu thú về hành vi mua bán số lô, số đề với Ngô Mạnh D và Nguyễn Tiến H. Tại bản án số 101/2022/HSST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy đã xét xử Ngô Mạnh D và Trần Đức A về hành vi đánh bạc, trong bản án nêu trên các bị cáo còn thừa nhận bị cáo Ngô Mạnh D nhiều lần sử dụng Zalo thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua, bán số lô, đề với Nguyễn Tiến H; Trần Đức A khai báo ngày 19/12/2021 dùng tài khoản Facebook Messenger nhắn tin cho Nguyễn Tiến H để mua số lô 70 = 100 điểm với số tiền là 2.200.000 đồng. Tuy nhiên do Nguyễn Tiến H vắng mặt tại địa phương nên ngày 21/9/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 06 để tiếp tục điều tra hành vi đánh bạc trái phép của Nguyễn Tiến H với Ngô Mạnh D và Trần Đức A.

Đến ngày 14/6/2024, Nguyễn Tiến H đã đến cơ quan Công an huyện T để đầu thú về hành vi phạm tội của mình với các bị cáo Nguyễn Tiến H, Ngô Mạnh D và Trần Đức A và các bị cáo đã khai nhận về giá cả mua bán và trả thưởng số lô, số đề như sau: H bán cho D với giá 21.700đồng/1điểm lô; 800đồng/1 điểm đề; 800đồng/1 điểm xiên 2; H bán cho Đức A 22.000đ/1điểm lô; D bán cho Đức A 22.000đ/1điểm lô. Nếu trúng số lô thì trả thưởng 80.000đ/1 điểm; trúng số đề thì trả thưởng 80.000đ/1 điểm; trúng lô xiên 2 thì trả thưởng 10.000đ/1 điểm.

Việc xác định số lô, số đề, lô xiên các bị cáo thống nhất với nhau dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày mà các bị cáo bán số lô, số đề: Số đề nghĩa là một cặp số gồm 2 chữ số trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt; số lô nghĩa là một cặp số gồm 2 chữ số trùng với 2 số cuối của các giải; lô xiên 2 nghĩa là một bộ lô gồm 2 cặp số trùng với 2 số cuối của các giải. Cụ thể số lần các bị cáo đánh bạc như sau:

- Ngày 18/10/2021, Đức A mua của D số lô 65 = 500 điểm, 56 = 500 điểm, tổng là 1.000 điểm = 22.000.000 đồng, so sánh kết quả xổ số kiến thiết miền bắc cùng ngày thì Đức A không trúng thưởng. Đối với lần phạm tội này, D và Đức A đã bị các cơ quan tiến hành tố tụng huyện T điều tra khởi tố, truy tố và ngày 09/11/2022 bị xét xử về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Ngày 16/12/2021, H bán cho D số lô 46 = 25 điểm, 58 = 25 điểm, 22 = 60 điểm, tổng là 110 điểm, số đề 14 = 100 điểm, xiên đôi 46-58 = 50 điểm. D phải trả cho H 2.510.000 đồng. So sánh kết quả xổ số kiến thiết miền bắc cùng ngày, D không trúng. Tổng số tiền H và D dùng để đánh bạc là 2.510.000 đồng (Hai triệu năm trăm mười nghìn đồng). Đối với hành vi này, Ủy ban nhân dân huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số 2585/QĐ-XPVPHC ngày 18/9/2024, H đã nộp toàn bộ số tiền trên.

- Ngày 19/12/2021, H bán cho D số lô 96 = 50 điểm, 21 = 50 điểm, 09, 55, 66 mỗi số = 20 điểm. Tổng là 160 điểm = 3.472.000 đồng. So sánh kết quả xổ số kiến thiết miền bắc cùng ngày, D trúng số lô 09, 66 mỗi số 20 điểm = 3.200.000 đồng. Tổng số tiền H và D sử dụng để đánh bạc là 6.672.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

H bán cho Đức A (nhắn tin qua ứng dụng Messenger) số lô 70 = 100 điểm, tổng tiền 2.200.000 đồng. So sánh kết quả cùng ngày, Đức A trúng số lô 70 trúng hai lần = 16.000.000 đồng. Tổng số tiền H và Đức A sử dụng để đánh bạc là 18.200.000đ (Mười tám triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 24/12/2021, H bán cho D số lô 50 = 200 điểm, 05 = 50 điểm, 47 = 50 điểm, tổng là 300 điểm = 6.510.000đ. So sánh kết quả xổ số kiến thiết miền bắc cùng ngày, D trúng số lô 50 = 200 điểm = 16.000.000 đồng. Tổng số tiền H và D sử dụng để đánh bạc là 22.510.000đ (Hai mươi hai triệu năm trăm mười nghìn đồng).

- Ngày 23/4/2022, H bán cho D số đề 77 = 1.000 điểm, 78, 87 mỗi số 100 điểm, số lô 95 = 1.000 điểm, tổng số tiền là 22.660.000 đồng. So sánh kết quả xổ kiến thiết miền bắc cùng ngày D không trúng. Tổng số tiền H và D dùng để đánh bạc là 22.660.000 đồng (Hai mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngày 24/4/2022, H bán cho D số lô 77 = 700 điểm, 95 = 300 điểm, tổng là 1.000 điểm = 21.700.000 đồng. So sánh kết quả xổ kiến thiết miền bắc cùng ngày, D trúng số lô 77 = 700 điểm = 56.000.000 đồng. Tổng số tiền H và D sử dụng để đánh bạc 77.700.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Ngày 15/6/2022, H bán cho D số lô 10, 38, 48, 53, 08, 80, 91, 68 mỗi số 50 điểm tổng là 400 điểm = 8.680.000 đồng. So sánh kết quả xổ kiến thiết miền bắc cùng ngày, D trúng số lô 38 = 50 điểm = 4.000.000 đồng. Tổng số tiền H và D sử dụng để đánh bạc là 12.680.000 đồng (Mười hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ngày 18/6/2022, H bán cho D số lô 16 = 700 điểm, 61 = 300 điểm tổng là 1.000 điểm = 21.700.000 đồng. So sánh kết quả xổ kiến thiết miền bắc cùng ngày D không trúng. Tổng số tiền H và D sử dụng để đánh bạc là 21.700.000đ (Hai mươi một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 160/CT-VKS ngày 25/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến H, Ngô Mạnh D về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 và bị cáo Trần Đức A về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến H, Ngô Mạnh D và Trần Đức A phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt:

- Đối với bị cáo Nguyễn Tiến H: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đến 12.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với bị cáo Ngô Mạnh D: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; khoản 3 Điều 35; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 54, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Phạt bổ sung từ 07.000.000 đến 09.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với bị cáo Trần Đức A: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; khoản 3 Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt từ 07 tháng đến 09 tháng tù. Phạt bổ sung từ 05.000.000 đến 07.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu sung quỹ nhà nước toàn bộ số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cụ thể là: thu của Nguyễn Tiến H 86.922.000 đồng; Ngô Mạnh D 79.200.000 đồng; Trần Đức A 16.000.000 đồng. Trả lại cho Nguyễn Tiến H 01 chiếc điện thoại Iphone 12 ProMax màu vàng, đã qua sử dụng do không liên quan gì đến việc đánh bạc.

- Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đề nghị tuyên án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng đối với mỗi bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Các bị cáo đều ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, do thiếu hiểu biết và bồng bột, ham vui nhất thời nên đã không ý thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo tha thiết xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, để các bị cáo yên tâm cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ kết tội đối với các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú, đầu thú do Công an huyện T lập ngày 24/6/2022 và ngày 14/6/2024 tại trụ sở Công an huyện T và các biên bản làm việc cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Từ ngày 19/12/2021 đến ngày 18/6/2022, Nguyễn Tiến H đã sử dụng tài khoản zalo và tài khoản Messenger của mình để đánh bạc trái phép nhiều lần dưới hình thức mua bán số lô, số đề với tổng số tiền là 182.122.000 đồng (Một trăm tám mươi hai triệu một trăm hai mươi hai nghìn đồng), cụ thể: Đánh bạc 06 lần với Ngô Mạnh D với tổng số tiền 166.122.000 đồng; đánh bạc 01 lần với Trần Đức A với tổng số tiền 18.200.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc"

theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 321 Tội đánh bạc:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo đều là người trên 18 tuổi, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Các bị cáo đều nhận thức được việc thực hiện hành vi đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào với mục đích được thua bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, việc đưa vụ án ra xét xử và xử các bị cáo là cần thiết để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Đây là vụ đồng phạm giản đơn, các bị cáo không bàn bạc, phân công, xúi giục nhau phạm tội, không có người chỉ huy, cầm đầu, tất cả đều là người thực hành, cùng nhau trực tiếp tham gia đánh bạc nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm. Quá trình đánh bạc các bị cáo đã sử dụng phương tiện là điện thoại để nhắn tin mua bán số lô, số đề trái phép. Nguyễn Tiến H là chủ đề không được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cho phép hoạt động, kinh doanh mua bán xổ số nên giữ vai trò chính, các bị cáo còn lại trực tiếp tham gia mua số lô, số đề trái phép nên cùng phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Ngô Mạnh D tự thú về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Trần Đức A có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, sau khi phạm tội Trần Đức A và Nguyễn Tiến H ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Đức A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Tiến H và Ngô Mạnh D phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe các bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, tuy nhiên các bị cáo đều có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên thuộc Điều 51 Bộ luật Hình sự cũng là các tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình, bản thân bị cáo Ngô Mạnh D và bị cáo Trần Đức A cũng đã bị xét xử tại Bản án số 101/2022/HSST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, cũng đã hiểu được sự trừng phạt của pháp luật nên khi quyết định hình phạt cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, thái độ thành khẩn của các bị cáo để quyết định hình phạt thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật, chính sách nhân đạo của Đảng và nhà nước ta, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để tạo điều kiện cho các bị cáo yên tâm cải tạo, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy là phù hợp.

[7] Các bị cáo đánh bạc nhằm mục đích kiếm lời, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, do các bị cáo đều là lao động tự do, công việc không ổn định nên xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 10.000.000 đồng, bị cáo Ngô Mạnh D 7.000.000 đồng và bị cáo Trần Đức A 5.000.000 đồng sung vào công quỹ nhà nước là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước toàn bộ số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc: thu của Nguyễn Tiên H 86.922.000 đồng; Ngô Mạnh D 79.200.000 đồng; Trần Đức A 16.000.000 đồng. Trả lại cho Nguyễn Tiến H 01 chiếc điện thoại Iphone 12 ProMax màu vàng, đã qua sử dụng, không liên quan gì đến việc đánh bạc.

[9] Về các vấn đề khác: Ngoài lần phạm tội nêu trên, bị cáo Ngô Mạnh D còn khai: Vào ngày 23/4/2022 Đàm Văn C sinh năm 1994, trú tại thôn N, xã T, huyện T sử dụng tài khoản Facebook Messenger “Quyền B” nhắn tin cho D để mua số lô 95 = 1.000 điểm = 22.000.000 đồng. Quá trình điều tra đã lấy lời khai và tiến hành đối chất C không thừa nhận và cho rằng tài khoản Facebook đó đã không sử dụng từ lâu, có thể ai đó đã giả mạo C để mua số lô của D. Mặt khác D cũng thừa nhận sau khi có tin nhắn thì đã điện thoại cho C để xác nhận nhưng không được nên D đã hủy cuộc mua bán số lô đó. Do vậy không có căn cứ để xử lý D và C về hành vi đánh bạc ngày 23/4/2024.

[9.1] Từ khoảng đầu năm 2021 đến tháng 4/2022 Ngô Mạnh D đã nhiều lần thực hiện hành vi cho nhiều người vay tiền với lãi suất 5000 đồng/1 triệu/1 ngày. Tuy nhiên quá trình điều tra xác minh đến nay những người vay tiền của D đều không có mặt tại địa phương, còn một số người không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, do đó Cơ quan điều tra đã tách hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” của D ra để tiếp tục điều tra xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[9.2] Đối với hành vi mua, bán số lô, số đề của H và D vào ngày 16/12/2021 với tổng số tiền 2.510.000 đồng (Hai triệu năm trăm mười nghìn đồng). Ủy ban nhân huyện đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý là phù hợp.

[10] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án và có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tiến H, Ngô Mạnh D và Trần Đức A phạm tội “Đánh bạc”.

2. Hình phạt:

- Đối với bị cáo Nguyễn Tiến H: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 14/6/2024. Phạt bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

- Đối với bị cáo Ngô Mạnh D: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; khoản 3 Điều 35; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 54, 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt Ngô Mạnh D 01 (Một) năm 09 (Chín)

tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung 7.000.000 (Bảy triệu) đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với bị cáo Trần Đức A: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; khoản 3 Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Đức A 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung 5.000.000 (Năm triệu) đồng sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước toàn bộ số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc: thu của Nguyễn Tiến H 86.922.000 đồng; Ngô Mạnh D 79.200.000 đồng; Trần Đức A 16.000.000 đồng.

- Trả lại cho Nguyễn Tiến H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 ProMax màu vàng, đã qua sử dụng, mặt sau bị nứt vỡ.

(Các tài sản, đồ vật trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2024 tại Chi cục thi hành án huyện Thái Thụy)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo Nguyễn Tiến H, Ngô Mạnh D và Trần Đức A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/12/2024./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình (PC10);
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- UBND xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu HCTP;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Xuân Quỳnh